

Số: **0145** /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày **05** tháng **12** năm 2025

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao
năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn
tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030**

Căn cứ Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá giai đoạn 2021 - 2030; nhằm tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được trong giai đoạn 2021 - 2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030 như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

1. Kết quả đạt được

- Căn cứ Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ; UBND tỉnh Đắk Lắk (trước đây) đã ban hành Kế hoạch số 6648/KH-UBND ngày 21/7/2021; UBND tỉnh Phú Yên (cũ) đã ban hành Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 26/02/2021 về việc thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Qua 05 năm tổ chức triển khai Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đã đạt được một số kết quả nổi bật và cơ bản đã hoàn thành các chỉ tiêu đề ra. Trên cơ sở mục tiêu, tình hình triển khai và kết quả thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 đã đạt được một số kết quả như sau:

+ Công tác thông tin, tuyên truyền: Đã xuất bản 38 bản tin Hàng rào kỹ thuật trong thương mại tỉnh, trong đó, lồng ghép vào hoạt động thông tin, tuyên truyền về Kế hoạch triển khai Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá giai đoạn 2021-2030; 05 bài báo viết về nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa trên địa bàn tỉnh; phát sóng Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng (thời lượng 10 phút).

+ Công tác xây dựng, ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương: Đã xây dựng, ban hành 01 Quy chuẩn kỹ thuật địa phương QCDP 1:2024/ĐL - Quy chuẩn



kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh.

+ Công tác đào tạo, tập huấn nguồn nhân lực: Tổ chức 06 lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá; nội dung về nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Các lớp tập huấn có hơn 200 học viên tham dự là cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị trong hệ thống hành chính nhà nước; cán bộ lãnh đạo, quản lý và người lao động của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

+ Công tác hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng, công cụ cải tiến năng suất chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc tế; đánh giá chứng nhận và công bố hợp chuẩn, hợp quy; xây dựng, áp dụng, thực hành nông nghiệp tốt (GAP) thực hành sản xuất nông nghiệp hữu cơ; sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh; chuyển đổi số, năng suất xanh: Đã hỗ trợ 36 doanh nghiệp xây dựng, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng và công cụ cải tiến năng suất, chất lượng phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế. Hỗ trợ đánh giá, chứng nhận và công bố hợp chuẩn, hợp quy đối với 567 hồ sơ/sản phẩm. Hỗ trợ 131 cơ sở xây dựng, áp dụng và thực hành nông nghiệp tốt (GAP), thực hành sản xuất nông nghiệp hữu cơ.

+ Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia Giải thưởng Chất lượng Quốc gia: Đã hỗ trợ 04 doanh nghiệp tham gia Giải thưởng Chất lượng Quốc gia. Trong đó, 01 doanh nghiệp đạt Giải Vàng Chất lượng Quốc gia và 03 doanh nghiệp đạt Giải thưởng Chất lượng Quốc gia.

+ Tăng cường năng lực hoạt động tiêu chuẩn hóa và đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật: Đã hỗ trợ cho Trung tâm Khoa học và Công nghệ tỉnh 01 bộ thiết bị kiểm định huyết áp kể có giá trị 100 triệu đồng.

2. Thuận lợi, khó khăn

2.1. Thuận lợi

Việc triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 đã nhận được sự quan tâm, hưởng ứng tham gia từ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh và đã đạt được kết quả đáng ghi nhận.

2.2. Khó khăn

Việc hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng áp dụng, đánh giá chứng nhận hệ thống quản lý, công cụ cải tiến nâng cao năng suất chất lượng các năm gần đây được thực hiện chủ yếu thông qua hình thức đăng ký nhiệm vụ khoa học công nghệ; do đó, thủ tục đăng ký, xét duyệt danh mục, kinh phí, đấu thầu lựa chọn nhà thầu... kéo dài dẫn đến việc hỗ trợ doanh nghiệp chưa mang tính kịp thời.

3. Tồn tại, hạn chế

- Nhiều doanh nghiệp chưa nhận thức đầy đủ về vai trò, ý nghĩa của hoạt động nâng suất chất lượng tại doanh nghiệp, chưa có sự chủ động tham gia, xác định nguồn lực triển khai, đặc biệt là kinh phí đối ứng để thực hiện, còn trông chờ vào kinh phí hỗ trợ của nhà nước.

- Đội ngũ chuyên gia về năng suất, chất lượng của tỉnh còn hạn chế, chưa được đào tạo và phát triển đầy đủ, chuyên sâu, do đó, chưa đáp ứng yêu cầu triển khai mạnh mẽ các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Các khóa đào tạo, tập huấn về năng suất chất lượng chưa thu hút được lãnh đạo doanh nghiệp tham dự nên việc áp dụng sau đào tạo, tập huấn đạt hiệu quả chưa cao.

II. MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

1. Mục tiêu chung

- Đưa năng suất trở thành động lực phát triển quan trọng trong các ngành, lĩnh vực, thông qua ứng dụng các thành tựu mới của khoa học, công nghệ, áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất tiên tiến, kết hợp với đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phù hợp xu thế của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp, hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng trên cơ sở áp dụng các giải pháp về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý chất lượng, công cụ cải tiến năng suất, dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tiếp tục tổ chức đào tạo, tập huấn, chứng nhận đạt tiêu chuẩn cho từ 15 đến 20 chuyên gia năng suất chất lượng của các cơ quan, doanh nghiệp trong tỉnh. Trên 200 cán bộ lãnh đạo, quản lý về lĩnh vực năng suất, chất lượng của cơ quan, doanh nghiệp, các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được tập huấn chuyên sâu các kiến thức về năng suất, chất lượng nhằm tạo nguồn nhân lực hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng gắn với những đòi hỏi mới của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng và công cụ cải tiến năng suất, chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế; hỗ trợ đánh giá, chứng nhận và công bố hợp chuẩn, hợp quy; xây dựng, áp dụng và thực hành nông nghiệp tốt (GAP), thực hành sản xuất nông nghiệp hữu cơ. Đồng thời, hỗ trợ doanh nghiệp triển khai các công cụ sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh, chuyển đổi số, năng suất xanh và tham gia Giải thưởng Chất lượng Quốc gia... với quy mô từ 50 lượt doanh nghiệp trở lên.

- Áp dụng các công cụ, hệ thống quản lý tiên tiến tại ít nhất 03 bệnh viện trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả của công tác khám chữa bệnh.

- Hỗ trợ ít nhất 01 tổ chức đánh giá sự phù hợp tăng cường năng lực hoạt động thử nghiệm, giám định, chứng nhận các chỉ tiêu chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng quốc gia triển khai thực hiện một số nội dung, chương trình, dự án về năng suất chất lượng phù hợp với tình hình, thực trạng của địa phương (nếu có).

- Tham quan, trao đổi, học tập kinh nghiệm về gia tăng năng suất chất lượng, so sánh năng suất với các tỉnh trong nước.

3. Đối tượng

- Đối tượng tham gia thực hiện: Các sở, ngành, hiệp hội, hội, UBND các xã, phường trong tỉnh, tổ chức tư vấn, tổ chức đánh giá chứng nhận và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

- Đối tượng được hỗ trợ: Các loại hình doanh nghiệp trong tỉnh, các doanh nghiệp khoa học công nghệ. Ưu tiên các doanh nghiệp nhỏ và vừa sản xuất sản phẩm, hàng hóa chủ lực của tỉnh, sản phẩm OCOP, sản phẩm khởi nghiệp của tỉnh như: Nông sản (cà phê, cao su, mật ong, trái cây, cây dược liệu...); thủy sản (cá, tôm hùm, nước mắm...); cơ khí; vật liệu xây dựng và các đặc sản địa phương khác; các doanh nghiệp tham gia thực hiện chuỗi giá trị, sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh, chuyển đổi số...

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy hoạt động nâng cao năng suất chất lượng

Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách, các nhiệm vụ, giải pháp về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thúc đẩy, nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

2. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông về năng suất chất lượng

- Đẩy mạnh tổ chức tập huấn, hội nghị, hội thảo, phổ biến, hướng dẫn áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng (ISO 9000, ISO 14000, ISO 22000, ISO 22301, ISO/IEC 17025; HACCP, VietGAP, OHSAS 18000, GMP; TQM, TPM, 5S, KAIZEN, Lean...), nhất là các công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh cho doanh nghiệp.

- Tổ chức, triển khai đa dạng các hình thức thông tin, truyền thông, phổ biến, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm về nâng cao năng suất chất lượng đến doanh nghiệp, đơn vị, tổ chức trong tỉnh được biết.

- Tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân trên địa bàn tỉnh có thành tích trong hoạt động nâng cao năng suất chất lượng. Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hoạt động của Giải thưởng Chất lượng Quốc gia, Giải thưởng chất lượng Quốc tế Châu Á - Thái Bình Dương...

3. Đào tạo nguồn nhân lực cho hoạt động nâng cao năng suất, chất lượng

- Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về tiêu chuẩn hóa, năng suất, chất lượng; mã số mã vạch và hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; sở hữu trí tuệ và ứng dụng, chuyển giao, đổi mới công nghệ cho cán bộ lãnh đạo, quản lý của các sở, ban, ngành, doanh nghiệp.

- Tổ chức đào tạo nhân lực quản lý về năng suất, chất lượng, xây dựng, áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất, chất lượng, các giải pháp ứng dụng chuyển đổi số tiến tới sản xuất thông minh... tại các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; các khóa đào tạo cán bộ làm công tác quản lý chất lượng của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác tại cụm các xã, phường trên cơ sở nguồn lực và nhu cầu địa phương như quản lý chất lượng trong sản xuất nông nghiệp, chế biến cà phê, hồ tiêu, chăn nuôi, thủy sản và sản phẩm OCOP.

- Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng quốc gia và các cơ quan có liên quan hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các khóa đào tạo trong khuôn khổ các Chương trình đào tạo hàng năm của các tổ chức năng suất quốc tế, khu vực, quốc gia.

4. Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng

- Triển khai các dự án về cải tiến năng suất, chất lượng; thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo nâng cao năng suất trong doanh nghiệp.

- Xây dựng, áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến, công cụ cải tiến năng suất chất lượng. Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, an toàn thực phẩm, môi trường, năng lượng, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp (ISO 9000, ISO 14000, ISO 22000, ISO 22301, ISO/IEC 17025; HACCP, VietGAP, OHSAS 18000, GMP; TQM, TPM, 5S, KAIZEN, Lean...) phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế.

- Áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (GAP), thực hành sản xuất nông nghiệp hữu cơ, năng suất xanh; áp dụng tiêu chuẩn cơ sở, tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, quy chuẩn kỹ thuật; áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để thiết lập, tối ưu hóa, hiện đại hóa hệ thống quản trị doanh nghiệp; áp dụng tiêu chuẩn, công cụ hỗ trợ cho chuyển đổi số tiến tới sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh.

- Thực hiện chứng nhận sản phẩm, hàng hóa, chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, môi trường, năng lượng, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp và chứng nhận hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế. Hỗ trợ doanh nghiệp đánh giá chứng nhận và công bố hợp chuẩn, hợp quy sản phẩm, hàng hóa.

5. Nâng cao năng lực hoạt động tiêu chuẩn hóa và đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật

- Cập nhật và phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, hàng rào kỹ thuật trong thương mại cho các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan.

- Hỗ trợ phát triển, tăng cường năng lực các tổ chức đánh giá sự phù hợp trên địa bàn tỉnh phục vụ hoạt động thử nghiệm, giám định, chứng nhận các chỉ tiêu chất lượng sản phẩm, hàng hóa phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật để hỗ trợ doanh nghiệp đánh giá, chứng nhận chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

(Nhiệm vụ trọng tâm tại Phụ lục đính kèm)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được đảm bảo từ nguồn ngân sách tỉnh hàng năm, vốn các tổ chức, cá nhân và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Hằng năm, vào thời điểm lập dự toán thu, chi ngân sách nhà nước, các tổ chức, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch, căn cứ vào các nhiệm vụ được phê duyệt để lập dự toán kinh phí bảo đảm cho việc thực hiện nhiệm vụ, gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.

3. Việc quản lý và sử dụng kinh phí triển khai Kế hoạch thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 35/2021/TT-BTC ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định cơ chế quản lý tài chính thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hoá giai đoạn 2021 - 2030 và các văn bản quy định pháp luật hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

Là cơ quan đầu mối, tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý và triển khai Kế hoạch; có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ:

- Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh, các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, phường thông tin tuyên truyền và vận động doanh nghiệp tham gia các nội dung của Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tổ chức tuyển chọn hoặc giao trực tiếp tổ chức chủ trì thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu thuộc Kế hoạch theo quy định và hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tiến hành kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này và tổ chức sơ kết thực hiện chương trình, kế hoạch hàng năm, báo cáo đề xuất điều chỉnh, bổ sung các chỉ tiêu nhiệm vụ cho phù hợp. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, tham mưu UBND tỉnh gửi báo cáo về Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức tổng kết Chương trình năng suất chất lượng vào năm 2030.

2. Sở Tài chính

Hàng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách và trên cơ sở dự toán được lập của các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành để triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Thông tin, tuyên truyền, phổ biến các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch đến các doanh nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; lựa chọn, giới thiệu các doanh nghiệp tham gia các nội dung của Kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về cải tiến năng suất, chất lượng tại các doanh nghiệp sản xuất chế biến các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh.

- Hàng năm đề xuất kinh phí hỗ trợ doanh nghiệp về cải tiến năng suất, chất lượng như: áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (GAP), thực hành sản xuất nông nghiệp hữu cơ; áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế đối với các sản phẩm nông lâm thủy sản trong các chương trình, kế hoạch, đề án phát triển lĩnh vực quản lý của ngành.

4. Sở Y tế

- Thông tin, tuyên truyền, phổ biến các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch đến bệnh viện, cơ sở y tế thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; lựa chọn, giới thiệu bệnh viện, cơ sở y tế tham gia các nội dung của Kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về áp dụng các công cụ năng suất, chất lượng, hệ thống quản lý tiên tiến trong các bệnh viện.

- Lồng ghép các nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng trong các chương trình, kế hoạch, đề án do ngành chủ trì.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Thông tin, tuyên truyền, phổ biến các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch đến các đơn vị trường học thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; lựa chọn, giới thiệu trường học tham gia áp dụng các công cụ năng suất, chất lượng.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về áp dụng các công cụ năng suất, chất lượng trong các trường học, cơ sở đào tạo.

6. Sở Công Thương, Sở Xây dựng

- Thông tin, tuyên truyền, phổ biến các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch đến các doanh nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; lựa chọn, giới thiệu doanh nghiệp tham gia các nội dung của Kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về áp dụng các công cụ năng suất, chất lượng, hệ thống quản lý tiên tiến trong các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực ngành quản lý.

- Lồng ghép các nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng trong các chương trình, kế hoạch, đề án do ngành chủ trì, phù hợp với định hướng phát triển sản phẩm, hàng hóa chủ lực của ngành, lĩnh vực quản lý.

7. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

- Thông tin, tuyên truyền, phổ biến các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch đến các doanh nghiệp là hội viên, thành viên; vận động, giới thiệu doanh nghiệp tham gia các nội dung của Kế hoạch.

- Cung cấp thông tin về nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và hỗ trợ của các tổ chức, doanh nghiệp cho các sở, ngành có liên quan, nhằm tổng hợp, đánh giá và xây dựng các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ phù hợp.

- Phối hợp với các sở, ngành tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức về năng suất chất lượng cho doanh nghiệp; tham gia xét chọn khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong hoạt động thúc đẩy nâng cao năng suất chất lượng.

8. UBND các xã, phường

- Thông tin, tuyên truyền, phổ biến các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch đến các doanh nghiệp trên địa bàn; lựa chọn, giới thiệu doanh nghiệp tham gia các nội dung của Kế hoạch.

- Lồng ghép các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch nâng cao năng suất, chất lượng với chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương để hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa.

9. Các cơ quan thông tin đại chúng

Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk và các đơn vị thông tin đại chúng của tỉnh phối hợp các sở, ban, ngành liên quan tổ chức thông tin, tuyên truyền và phổ biến về các hoạt động nâng cao năng suất chất lượng cho doanh nghiệp và Nhân dân trong tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

giai đoạn 2026 - 2030. Trong quá trình triển khai thực hiện, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để xem xét, giải quyết. / *lưu*

Nơi nhận: *M*

- Bộ Khoa học và Công nghệ (báo cáo);
- Ủy ban TCĐLCL - Bộ KH&CN;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các Phòng: CNXD, ĐTKT, NNMT;
- Lưu: VT, KGVX (Hn-2b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Thị Nguyên Thảo

Phụ lục

**CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NÂNG CAO
NĂNG SUẤT VÀ CHẤT LƯỢNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK GIAI ĐOẠN 2026 - 2030**

(Kèm theo Kế hoạch số 0145 /KH-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I	Khảo sát nhu cầu, thông tin, tuyên truyền về hỗ trợ nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa				
1	Khảo sát nhu cầu về hỗ trợ nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, các doanh nghiệp	Năm 2026 - 2027	
2	Hoạt động tuyên truyền, đưa tin về năng suất chất lượng; tổ chức hội nghị triển khai phổ biến chủ trương, kế hoạch; hội thảo chia sẻ giải pháp, mô hình nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Sở Khoa học và Công nghệ	Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh; các sở, ban, ngành, địa phương	Năm 2026 - 2030	Thường xuyên
3	Xây dựng phóng sự tuyên truyền về năng suất chất lượng	Sở Khoa học và Công nghệ	Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh; các sở, ban, ngành, địa phương	Năm 2027 và 2030	02 phóng sự
II	Đào tạo, tập huấn nguồn nhân lực cho hoạt động nâng cao năng suất, chất lượng				

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Đào tạo chuyên gia về năng suất chất lượng	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương, Viện, Trường trên địa bàn tỉnh; Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; Viện Năng suất Việt Nam	Năm 2026 - 2030	15 - 20 chuyên gia
2	Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, năng suất chất lượng, đổi mới sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Năm 2026 - 2030	100 học viên/lớp (06-10 lớp)
3	Tham quan, học tập kinh nghiệm các tỉnh về năng suất chất lượng	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành	Năm 2027	01 đợt
III	Hỗ trợ nâng cao năng suất chất lượng; triển khai mô hình điểm về năng suất chất lượng				Nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh
1	Xây dựng, triển khai mô hình điểm về việc áp dụng các công cụ và hệ thống quản lý tiên tiến tại một số bệnh viện trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Y tế	Năm 2026 - 2030	03 đơn vị
2	Hỗ trợ các doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý, các công cụ cải tiến năng suất, chất lượng	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Năm 2026 - 2030	30-35 doanh nghiệp (06- 07 doanh nghiệp/năm)

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
3	Hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng, áp dụng và chứng nhận sự phù hợp của sản phẩm, hàng hóa với các tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Năm 2026 - 2030	15-20 doanh nghiệp (03-04 doanh nghiệp/năm)
4	Hỗ trợ các doanh nghiệp áp dụng Thực hành nông nghiệp tốt (GAP), nông nghiệp hữu cơ (Organic) và xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng (ISO/HACCP); áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ; doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và các tổ chức có liên quan	Năm 2026 - 2030	Lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, đề án phát triển ngành
5	Hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất sản phẩm, hàng hóa áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng, công cụ cải tiến năng suất, chất lượng; áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trong lĩnh vực sở, ngành quản lý.	Các Sở: Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ; doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và các tổ chức có liên quan	Năm 2026 - 2030	Lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, đề án phát triển ngành, lĩnh vực
IV	Nâng cao năng lực hoạt động tiêu chuẩn hóa và đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật				
1	Tăng cường năng lực tổ chức đánh giá sự phù hợp trong hoạt động thử nghiệm, giám định, chứng nhận ... các chỉ tiêu chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Tổ chức đánh giá sự phù hợp; tổ chức phân tích, thử nghiệm	Năm 2026 - 2030	Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
V	Tổng kết chương trình				
1	Tổ chức Hội nghị tổng kết Chương trình nâng suất chất lượng giai đoạn 2021-2030.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương; Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; Viện Năng suất Việt Nam	Năm 2030	01 Hội nghị